

UBND TỈNH ĐỒNG NAI  
**SỞ TƯ PHÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *126* / STP-XDVB

Đồng Nai, ngày *18* tháng *8* năm 2014

V/v thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy định về chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai

Ngày 07/8/2014, Sở Tư pháp nhận được Công văn số 2284/SNN-KHTC ngày 04/8/2014 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy định về chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

### **I. Hồ sơ thẩm định**

Hồ sơ dự thảo được cơ quan soạn thảo gửi đến theo quy định là đầy đủ gồm:

- Công văn đề nghị thẩm định.
- Dự thảo Quyết định và Quy định
- Bảng tổng hợp ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

### **II. Đánh giá chung nội dung dự thảo xây dựng**

1. Về căn cứ pháp lý làm cơ sở xây dựng: cơ quan soạn thảo liệt kê đầy đủ văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương (còn hiệu lực thi hành) điều chỉnh trực tiếp đến nội dung của dự thảo.

2. Sự cần thiết ban hành: để có cơ sở pháp lý thực hiện các chính sách hỗ trợ kịp thời cho các đối tượng tham gia sản xuất gắn với việc chế biến và tiêu thụ nông sản thuộc các dự án cánh đồng lớn theo quy hoạch và được cấp có thẩm quyền phê duyệt, việc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là cần thiết và phù hợp với quy định pháp luật.

### **III. Thẩm định nội dung dự thảo xây dựng**

#### **A. Đối với dự thảo Quyết định**

##### **1. Phần căn cứ ban hành**

- Tại căn cứ thứ 3, đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày chính xác số, ký hiệu của văn bản.

- Đoạn “Xét đề nghị....trên địa bàn tỉnh Đồng Nai”, đề nghị thay cụm từ “Xét đề nghị” bằng cụm từ “Theo đề nghị”.

## **2. Tại Điều 2**

Căn cứ quy định tại Điều 51 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa hiệu lực thi hành như sau:

“Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành”.

3. Phần nơi nhận, đề nghị bổ sung “Sở Tư pháp” để đảm bảo cho công tác tự kiểm tra ngay khi văn bản được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

## **B. Đối với dự thảo Quy định**

1. Phần trích yếu, đề nghị bổ sung đường gạch ngang bên dưới

### **2. Tại Điều 4**

- Đoạn “Các doanh nghiệp tham gia chương trình cánh đồng lớn.....tại Nghị định này, cụ thể”, đề nghị bỏ vì nội dung này mang tính khái quát không cần thiết được trình bày tại dự thảo.

- Điểm d khoản 2, đề nghị xem lại và quy định sát với tình hình thực tiễn của địa phương, vì nội dung trình bày sao chép nguyên văn quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ.

- Khoản 3 – Hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng

Theo như dự thảo quy định thực hiện theo Nghị quyết 105/2013/NQ-HĐND ngày 06/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh, tuy nhiên về phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết này tập trung ưu tiên áp dụng cho 136 xã thuộc các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa của tỉnh Đồng Nai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới như vậy đối với các xã còn lại trên địa bàn thì thực hiện như thế nào, nội dung này đề nghị cơ quan soạn thảo giải trình thêm.

3. Tại Điều 5 – Về chính sách xúc tiến thương mại, hỗ trợ đẩy mạnh tiêu thụ nông sản

Đề nghị quy định mức hỗ trợ cụ thể cho các đối tượng, không trình bày theo hình thức vừa viện dẫn văn bản của Trung ương và văn bản của địa phương, trường hợp văn bản của địa phương đã cụ thể hóa nội dung mức hỗ trợ đề nghị quy định áp dụng theo văn bản của địa phương không quy định văn bản của Trung ương.

4. Tại Điều 6 – Chính sách tín dụng ưu đãi

- Đoạn “Các doanh nghiệp tham gia Chương trình...của tổ chức tín dụng và các văn bản pháp luật có liên quan”, đề nghị không cần thiết trình bày vì các nội dung này đã được quy định tại văn bản của Ngân hàng nhà nước, dự thảo nên tập trung quy định chính sách cụ thể cho các đối tượng, các nội dung này nên trình bày

thêm tại Tờ trình đề thuyết minh cụ thể giúp Ủy ban nhân dân tỉnh có cơ sở xem xét, quyết định.

- Khoản 3 đoạn “*Mức cho vay..đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố đề xuất*”, đề nghị thay cụm từ “*đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố đề xuất*” bằng cụm từ “*đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt*”, cơ quan soạn thảo lưu ý và rà soát các nội dung sai sót do lỗi cắt, dán các quy định tại văn bản của Trung ương khi quy định tại văn bản của địa phương.

- Khoản 4 – Thời gian thực hiện cho vay

Đề nghị quy định rõ việc thực hiện cho vay thí điểm là 02 năm kể từ ngày nào theo như văn bản của Ngân hàng Nhà nước hay theo ngày có hiệu lực của văn bản của địa phương.

#### 5. Tại Điều 11

Đề nghị cơ quan soạn thảo xác định rõ đối với tổ chức đại diện của nông dân ngoài được hưởng các chính sách tại khoản 1, 2 Điều 10 dự thảo còn tiếp tục được hưởng các chính sách được quy định tại Điều 5, Điều 6, Điều 7 và Điều 8 đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày rõ hơn, với nội dung như sau:

“Các tổ chức đại diện của nông dân ngoài được hưởng chính sách được quy định tại Điều 10 còn được hưởng các chính sách tại Điều 5, Điều 6, Điều 7 và Điều 8 Quy định này”.

#### 6. Tại Điều 12

- Nội dung trình bày mang tính giải thích đề nghị không trình bày tại văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể đoạn: “Lồng ghép một số chính sách...để hỗ trợ, cụ thể”.

- Các chính sách lồng ghép hỗ trợ, đề nghị cơ quan soạn thảo xác định cụ thể đó là những chính sách nào, mức hỗ trợ cụ thể để thuận lợi cho việc áp dụng vào thực tiễn tại địa phương

#### 7. Tại Điều 15 – Chính sách giảm tổn thất trong nông nghiệp

Dự thảo chỉ viện dẫn thực hiện theo Điều 8, nhưng thực tế tại Điều 8 dự thảo không quy định rõ các chính sách mà viện dẫn thực hiện theo quy định tại văn bản của Trung ương, đối với nội dung này Sở Tư pháp đề nghị cơ quan soạn thảo xác định rõ các chính sách cụ thể mà các đối tượng được hưởng, trường hợp địa phương không quy định sẽ thực hiện theo văn bản của Trung ương.

#### 8. Tại Điều 16

Tương tự ý kiến như Điều 12, đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày cụ thể các chính sách được lồng ghép hỗ trợ, mức hỗ trợ cụ thể.

#### 9. Nội dung tại Chương III

Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét nội dung trình bày tại Chương này vì:

- Nội dung trình bày về nguyên tắc thực hiện hỗ trợ (khoản 2 Điều 18) nên quy định thành 01 điều riêng tại Chương I của dự thảo Quy định.

- Về kinh phí hỗ trợ - khoản 1 Điều 19: đề nghị cơ quan soạn thảo xem lại vì đây là nội dung chỉ đạo tại Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg giao trách nhiệm cho địa phương cụ thể hóa để thực hiện tại địa phương.

- Khoản 2 Điều 19, dự thảo quy định “Doanh nghiệp, hộ nông dân, tổ chức đại diện của nông dân đã nhận hỗ trợ của Nhà nước”, đề nghị bỏ cụm từ “của Nhà nước”, vì được hiểu điều chỉnh trên phạm vi cả nước không riêng tại tỉnh Đồng Nai thay bằng cụm từ “theo quy định”; đề nghị chuyển nội dung tại Điều 19 sang Chương IV – Tổ chức thực hiện.

#### **\* Kết luận thẩm định**

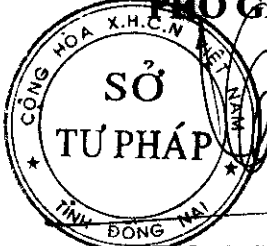
Sở Tư pháp thống nhất với việc trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy định về chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Tuy nhiên về nội dung dự thảo xây dựng, Sở Tư pháp chưa nhất trí với các nội dung quy định tại dự thảo, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu các ý kiến đóng góp nêu trên của Sở Tư pháp để hoàn chỉnh dự thảo trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo quy định.

Trên đây là ý kiến thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy định về chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Sở Tư pháp kính gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu, chỉnh lý dự thảo và tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- TTTĐT Sở;
- Lưu: VT, XDVB.  
(AD-TĐ)

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Huỳnh Minh Thiện**